

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ địa phương thực hiện Dự án 8 và giám sát thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình MTQG DTTS&MN năm 2024

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Chương trình MTQG DTTS&MN), Kế hoạch thực hiện Dự án 8 năm 2024 của Trung ương Hội LHPN Việt Nam, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam xây dựng Kế hoạch Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ địa phương thực hiện Dự án 8 và giám sát thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình MTQG DTTS&MN năm 2024, cụ thể như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

- Giám sát việc triển khai, thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” và thực hiện bình đẳng giới trong các dự án, tiểu dự án trong Chương trình MTQG DTTS&MN nhằm hỗ trợ địa phương thực hiện có hiệu quả các nội dung của Dự án và thúc đẩy lồng ghép giới trong Chương trình MTQG DTTS&MN năm 2024.

- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện theo kế hoạch, chương trình, đảm bảo nội dung, qui trình, mục tiêu được quy định tại Thông tư 01/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc và Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính.

2. Nội dung và đối tượng kiểm tra, giám sát

2.1. Nội dung kiểm tra, giám sát

Tại cấp tỉnh:

- Tiến độ và kết quả triển khai các nội dung, các chỉ tiêu của Dự án 8; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đặc biệt là trong triển khai các chỉ tiêu cốt lõi của Dự án; những giải pháp, kiến nghị từ tình hình thực tế của địa phương.

- Nắm tình hình chung (đặc biệt là những vướng mắc) đối với việc bố trí ngân sách, tiến độ giải ngân thực hiện Dự án trên địa bàn tỉnh theo văn bản hướng dẫn chung của Chương trình.

- Tình hình triển khai kế hoạch chỉ đạo điểm thực hiện các mô hình/CLB của Dự án (*do TW và do tỉnh chỉ đạo*).

- Việc thực hiện lồng ghép giới trong các dự án, tiểu dự án khác thuộc Chương trình MTQG DTTS & MN trên địa bàn tỉnh; những khó khăn/vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp nguồn lực thực hiện Dự án 8 với thực hiện các chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

Tại cấp huyện

- Tiến độ và kết quả triển khai các nội dung, các chỉ tiêu của Dự án; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đặc biệt là trong triển khai các chỉ tiêu cốt lõi của Dự án; những giải pháp, kiến nghị từ tình hình thực tế của địa phương.

- Nắm tình hình chung (đặc biệt là những vướng mắc) đối với việc bố trí ngân sách, tiến độ giải ngân thực hiện Dự án trên địa bàn huyện theo văn bản hướng dẫn chung của Chương trình.

- Phối hợp nguồn lực thực hiện Dự án 8 với thực hiện các chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

Tại cấp xã:

- Nắm tình hình triển khai các nội dung, chỉ tiêu của Dự án và những khó khăn/vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tình hình bố trí ngân sách cho cấp xã thực hiện dự án và công tác phối hợp nguồn lực giữa các chương trình MTQG trên địa bàn xã.

- Phát hiện những vấn đề xã hội cấp thiết đang đặt ra, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống của phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số.

2.2. Đối tượng kiểm tra, giám sát

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/huyện/xã.

- Ban Dân tộc tỉnh và các sở ngành liên quan.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh/huyện/xã.

- Hội viên, phụ nữ và người dân tham gia các mô hình, hoạt động của Chương trình.

3. Phương pháp kiểm tra, giám sát

3.1 Tổ chức Hội thảo tại các cấp:

* Tại cấp tỉnh:

- Thành phần: Đại diện lãnh đạo cấp ủy, UBND, Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG, các sở ngành, đoàn thể của tỉnh, Hội LHPN cấp tỉnh, huyện và các xã thuộc địa bàn thực hiện Dự án 8.

- Nội dung: Nắm tình hình, kết quả thực hiện Dự án 8; vướng mắc, bất cập trong cơ chế, tổ chức thực hiện làm cơ sở đề xuất biện pháp tháo gỡ, đồng thời tăng cường phối hợp, chỉ đạo thực hiện giữa các ban ngành tại địa phương.

- Yêu cầu chuẩn bị báo cáo theo mẫu đính kèm.

* Tại cấp xã:

- Thành phần: Đại diện lãnh đạo chính quyền, Hội LHPN, đại diện các Ban, ngành liên quan, chi hội trưởng, hội viên nông cốt tại xã.

- Nội dung: Nắm tình hình, kết quả thực hiện Dự án 8; vướng mắc, bất cập trong cơ chế, tổ chức thực hiện làm cơ sở đề xuất biện pháp tháo gỡ...

- Yêu cầu chuẩn bị báo cáo theo mẫu đính kèm.

3.2. Tham dự các hoạt động của dự án tại công đồng:

- Thành phần: Đoàn công tác, Hội LHPN tỉnh, huyện, xã và các thành viên mô hình...

- Nội dung: Dự sinh hoạt các mô hình, các cuộc truyền thông, tọa đàm/đối thoại... trao đổi, nắm bắt tình hình thông qua hội viên, phụ nữ và người dân.

3.3. Phỏng vấn, trao đổi với người dân, phụ nữ và trẻ em trực tiếp thụ hưởng các hoạt động của chương trình.

** Tùy tình hình và yêu cầu thực tế, đoàn kiểm tra, giám sát có thể linh hoạt áp dụng một hoặc nhiều phương pháp kiểm tra trên.*

4. Thành phần, thời gian và địa bàn kiểm tra, giám sát

4.1. Thành phần đoàn kiểm tra, giám sát

- TW Hội LHPN Việt Nam: Lãnh đạo Hội LHPN Việt Nam; lãnh đạo và cán bộ các Ban, đơn vị cơ quan TW Hội;

- Mời đại diện một số bộ, ngành liên quan như Ủy ban Dân tộc, Bộ Y Tế, Bộ Giáo dục & Đào tạo... tham gia đoàn kiểm tra, giám sát.

4.2. Thời gian và địa bàn thực hiện

- Thời gian thực hiện: từ quý 1 - quý 4/2024.

- Địa bàn các tỉnh Trung ương Hội kiểm tra, giám sát: Yên Bái, Tuyên Quang, Đắk Lắk, Quảng Trị, Đắk Nông, Bình Dương, Ninh Thuận, Thừa Thiên Huế, Hậu Giang, Quảng Bình, Điện Biên, Lào Cai, Gia Lai, Lạng Sơn, Thanh Hoá, Đắk Lắk, An Giang, Thái Nguyên. Địa bàn và thời gian thực hiện theo văn bản đính kèm.

5. Kinh phí: 500.000.000 đồng (nguồn Sự nghiệp đảm bảo xã hội - thuộc Tiểu dự án 3 của Dự án 10 Chương trình MTQG DTTS&MN phân bổ cho TW

Hội LHPN Việt Nam năm 2024).

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Trung ương Hội LHPN Việt Nam

- Các đồng chí Thường trực Đoàn Chủ tịch, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Ủy viên Ban Chấp hành TW Hội LHPN Việt Nam có trách nhiệm chủ trì, chỉ đạo, tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát khi được phân công.

- Giao Ban Dân tộc - Tôn giáo đầu mối tham mưu:

+ Phối hợp với Văn phòng và các Ban để xây dựng Kế hoạch, nội dung và các biểu mẫu phục vụ công tác.

+ Chủ trì/phối hợp tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát; tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo kết quả từ các đoàn kiểm tra, giám sát do Ban chủ trì thực hiện để gửi các bên liên quan.

- Các ban, đơn vị, UBKT cơ quan Trung ương Hội LHPN Việt Nam: Tham gia/chủ trì/lồng ghép nội dung kiểm tra, giám sát dự án 8 tại địa phương theo kế hoạch; xây dựng báo cáo kết quả từ các đoàn kiểm tra giám sát do Ban/đơn vị/UBKT chủ trì thực hiện để gửi các bên liên quan; gửi kết quả kiểm tra giám sát Dự án 8 về Ban Dân tộc – Tôn giáo để tổng hợp, theo dõi.

6.2. Trân trọng đề nghị UBND tỉnh tham dự buổi làm việc tại cấp tỉnh và chỉ đạo các sở, ngành liên quan:

- Chuẩn bị báo cáo cập nhật tình hình thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN, tập trung việc triển khai thực hiện Dự án 8 và công tác lồng ghép giới, thực hiện bình đẳng giới trong các dự án, tiểu dự án khác tại tỉnh, hoàn thiện các mẫu biểu theo yêu cầu và gửi đoàn kiểm tra, giám sát.

- Chủ động thực hiện giám sát, hỗ trợ cấp huyện, xã triển khai thực hiện Dự án theo chức năng, nhiệm vụ của Sở, ngành.

6.3. Hội LHPN các tỉnh địa bàn kiểm tra, giám sát của Trung ương Hội

- Phối hợp với Ban Dân tộc - Tôn giáo và các Ban/đơn vị/UBKT TW Hội chuẩn bị các hoạt động phục vụ công tác kiểm tra, giám sát tại địa phương.

- Tổng hợp báo cáo cập nhật tình hình triển khai thực hiện Dự án 8 và các nội dung liên quan theo yêu cầu gửi đoàn kiểm tra, giám sát.

- Thực hiện sự phân công của UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ.

6.4. Các tỉnh/thành khác trong địa bàn dự án: triển khai kiểm tra, giám sát theo nội dung, phương pháp và đối tượng (phù hợp) của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ địa phương thực hiện Dự

án 8 và giám sát thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình MTQG DTTS&MN năm 2024. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ đồng chí Phạm Thị Thúy Nga, Ban Dân tộc – Tôn giáo, Hội LHPN Việt Nam, Email: thuynghadtg@gmail.com. Điện thoại: 0947098803).

Nơi nhận:

- VP Điều phối CTMTQG (để tổng hợp, BC);
- Các Ban/đơn vị TW Hội;
- Ủy ban KT TW Hội;
- UBND 50 tỉnh địa bàn dự án 8;
- Hội LHPN 50 tỉnh địa bàn dự án 8;
- Lưu: VT, DTTG.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thu Hiền

I. MẪU BÁO CÁO TỔNG HỢP

(Theo PHỤ LỤC SỐ 03 -MẪU SỐ 3.1 - Thông tư hướng dẫn quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình 1719)

TÊN CƠ QUAN BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/BC

..... ngày tháng năm

BÁO CÁO KIỂM TRA, GIÁM SÁT KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN 8

“Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” - Chương trình mục tiêu quốc gia “Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030”,
giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

I. Tình hình thực hiện Dự án 8 (5 tháng đầu năm/năm 2024)

1. Nắm tình hình xây dựng và phê duyệt kế hoạch, ngân sách thực hiện DA năm 2024

- Tình hình xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách, hướng dẫn hỗ trợ thực hiện liên quan đến Dự án

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc về ban hành và triển khai các cơ chế chính sách, hướng dẫn chung và các cơ chế chính sách, hướng dẫn đặc thù của địa phương trong thực hiện Dự án.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Dự án

- Cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN

- Về lập kế hoạch, giao kế hoạch và phê duyệt thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN

- Về theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, hạn chế về công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN.

3. Công tác phối hợp thực hiện các Dự án tại địa phương; tình hình thực hiện lồng ghép giới trong các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG DTTS & MN và khó khăn/vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Bố trí, huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN

- Ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp);

- Ngân sách địa phương (vốn đối ứng: trong đó, vốn sự nghiệp; vốn lồng ghép: trong đó, vốn sự nghiệp);

- Nguồn huy động khác (tín dụng; huy động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; đóng góp của người dân, cộng đồng; hợp tác quốc tế, dự án tài trợ) cho từng dự án thuộc phạm vi quản lý).

- Tình hình quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC

- Đánh giá chung về công tác huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực; những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân. Những khó khăn/vướng mắc

- Đề xuất các giải pháp khắc phục, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động.

5. Tình hình thực hiện Dự án

5.1. Nội dung số 01: Hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em.

- Kết quả, tiến độ triển khai từng hoạt động trong năm; những kết quả nổi bật.

- Đánh giá kết quả đạt được so với chỉ tiêu đặt ra; Những khó khăn/vướng mắc trong quá trình thực hiện

5.2. Nội dung số 2: Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em

- Kết quả, tiến độ triển khai từng hoạt động trong năm; những kết quả nổi bật.

- Đánh giá kết quả đạt được so với chỉ tiêu đặt ra; Những khó khăn/vướng mắc trong quá trình thực hiện

5.3. Nội dung số 3: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế-xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị.

- Kết quả, tiến độ triển khai từng hoạt động trong năm; những kết quả nổi bật.

- Đánh giá kết quả đạt được so với chỉ tiêu đặt ra; Những khó khăn/vướng mắc trong quá trình thực hiện

5.4. Nội dung số 04: Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng.

- Kết quả, tiến độ triển khai từng hoạt động trong năm; những kết quả nổi bật.

- Đánh giá kết quả đạt được so với chỉ tiêu đặt ra; Những khó khăn/vướng mắc trong quá trình thực hiện

6. Tiến độ thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu chủ yếu của Dự án

- Kết quả, tiến độ thực hiện chỉ số kết quả chủ yếu của dự án 8 thuộc Chương trình 1719: *Chỉ ra chỉ tiêu chủ yếu đã đạt kế hoạch đề ra; những chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt kế hoạch đặt ra trong kỳ báo cáo)*

- Phân tích các nguyên nhân, yếu tố ảnh hưởng, các bài học, kinh nghiệm tốt, cách làm hay, các khó khăn, hạn chế của địa phương.

II. Đánh giá chung

1. Về công tác chỉ đạo, theo dõi, giám sát triển khai Dự án

2. Sự phối hợp, tham gia của các ngành trong quá trình thực hiện Dự án

3. Đánh giá chung về kết quả nổi bật đạt được

4. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

III. Phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch 6 tháng cuối năm 2024

1. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu dự kiến/phần đầu đạt được

2. Các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện và giải pháp**2.1. Nhiệm vụ trọng tâm (theo 04 nội dung hoạt động chính của Dự án)****2.2. Các giải pháp**

- Về bố trí, huy động, phân bổ, sử dụng, lồng ghép nguồn lực
- Về lập kế hoạch, giao kế hoạch thực hiện Dự án
- Giải pháp về thông tin, truyền thông, vận động
- Giải pháp, nhiệm vụ về nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp, cộng đồng, người dân.
- Về theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện Dự án

3. Dự kiến huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực**IV. Đề xuất, kiến nghị****1. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan, các cấp địa phương****2. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan Trung ương**

Nơi nhận:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu)